

Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2025 về việc “Tranh chấp về ly hôn”, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1985

- **Bị đơn:** Chị Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1987

Cùng trú tại: Ngõ C, thôn X, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Hoàng Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn A và chị Hoàng Thị Thu T, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh A và chị T thống nhất xác định không có con chung không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh A và chị T thống nhất xác định không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2.3. Về công nợ chung vợ chồng: Anh A và chị T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về công nợ chung vợ chồng nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn A chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0065741 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh A 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện G;
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 102/2015, quyển số 01/2015 do UBND xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội cấp ngày 19/11/2015);
- Các đương sự;
- Lưu HS;

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Dũng**